

Bản án số: 11/2022/HNGĐ.
Ngày: 30/9/2022
(V/v Ly hôn)

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CAO PH

Voi thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Bùi Thị Hiền

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Bùi Văn Diêng và ông Đỗ Quốc Kỳ

Thư ký phiên tòa: Ông Phạm Văn Duy- Thư ký Tòa án nhân dân huyện Cao Ph, tỉnh Hòa Bình.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cao Phong tham gia phiên toà: Bà Nguyễn Thị Hằng - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 9 năm 2022 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Cao Ph, tỉnh Hòa Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 65/2022/TLST- HNGĐ ngày 18 tháng 4 năm 2022 về việc: Tranh chấp ly hôn theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 11/2022/QĐXX-ST ngày 14 tháng 9 năm 2022 giữa:

1. Nguyên đơn: Anh Bùi Văn D, sinh năm 1994, Có mặt.

Nơi cư trú: Xóm M, xã Hợp Ph, huyện Cao Ph, tỉnh Hòa Bình

2. Bị đơn: Chị Lường Thị Th, sinh năm 1996; Có mặt

Nơi cư trú: Xóm M, xã Hợp Ph, huyện Cao Ph, tỉnh Hòa Bình

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện xin ly hôn ngày 07 tháng 4 năm 2022 và quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn anh Bùi Văn D trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Anh và chị Lường Thị Th đăng ký kết hôn ngày 25/3/2014 tại Ủy ban nhân dân xã Xuân Ph (nay là Ủy ban nhân dân xã Hợp Ph) huyện Cao Ph, tỉnh Hòa Bình trên cơ sở tự nguyện. Sau khi đăng ký kết hôn hai vợ chồng sống tại Xóm M, xã Hợp Ph, huyện Cao Ph. Vợ chồng chung sống hòa thuận, hạnh phúc được một thời gian thì xảy ra mâu thuẫn, nguyên nhân do nhiều lần chị Th có quan hệ bất chính với người đàn ông khác, trong cuộc sống không có tiếng nói chung. Hiện tại hai vợ chồng đã sống ly thân, không còn tình cảm vợ chồng nên anh D làm đơn đề nghị Tòa án giải quyết cho anh được ly hôn với chị Th.

Về con chung: Có một con chung cháu Bùi Hà Như Q, sinh ngày 18/8/2014. Nếu Tòa án giải quyết ly hôn thì tùy theo nguyện vọng của con muốn ở với bố, hay mẹ đều được.

Về tài sản chung: Không có, không đề nghị Tòa án giải quyết.

Về công nợ chung: Không có, không đề nghị Tòa án giải quyết

Bị đơn chị Lương Thị Th trình bày:

Về thời điểm đăng ký kết hôn, mâu thuẫn vợ chồng; con chung cơ bản giống như lời khai của anh D. Tại phiên tòa chị Th cũng thừa nhận có quan hệ với người đàn ông khác, đã xin lỗi anh D và mong muốn anh D suy nghĩ lại vợ chồng quay về đoàn tụ nên anh D làm đơn xin ly hôn chị Th không đồng ý.

Về con chung: Có một con chung cháu Bùi Hà Như Q, sinh ngày 18/8/2014. Nếu Tòa án giải quyết ly hôn thì tùy vào nguyện vọng của con muốn ở với ai thì chị Th cũng tôn trọng nguyện vọng của cháu.

Về tài sản chung: Không có nên không đề nghị Tòa án giải quyết;

Về công nợ chung: Không có, không đề nghị Tòa án giải quyết

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cao Ph tham gia phiên tòa xét xử sơ thẩm, phát biểu ý kiến:

Về tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa và các đương sự trong quá trình giải quyết vụ án đã tuân thủ và chấp hành theo đúng quy định của pháp luật.

Về quan điểm giải quyết vụ án: Căn cứ vào Điều 56 và Điều 58 Luật Hôn nhân và gia đình;

Chấp nhận đơn xin ly hôn của anh Bùi Văn D

Về quan hệ hôn nhân: Anh Bùi Văn D được ly hôn với chị Lương Thị Th.

Về con chung: Giao cháu Bùi Hà Như Q, sinh ngày 18/8/2014 cho anh Bùi Văn D trực tiếp trông nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng cho đến khi cháu Quỳnh đủ 18 tuổi. Anh D chưa yêu cầu chị Th phải cấp dưỡng nuôi con chung. Chị Th có quyền thăm nom con chung theo quy định của pháp luật.

Về tài sản chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về công nợ chung: Các đương sự không nợ các tổ chức tín dụng và cá nhân nào khác.

Về án phí: Căn cứ Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự, Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, giảm, thu nộp quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án. Nguyên đơn anh Bùi Văn D phải chịu 300.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được xem xét tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng:

Anh Bùi Văn D khởi kiện yêu cầu ly hôn chị Lương Thị Th; cư trú tại: Xóm M, xã Hợp Ph, huyện Cao Ph, tỉnh Hòa Bình nên vụ án thuộc thẩm quyền giải

quyết của Tòa án nhân dân huyện Cao Phong theo quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35 và Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Anh Bùi Văn D và chị Lường Thị Th là vợ chồng hợp pháp có đăng ký kết hôn ngày 25/3/2014 tại Ủy ban nhân dân xã Xuân Phong, huyện Cao Ph, tỉnh Hòa Bình. Vợ chồng chung sống hòa thuận, hạnh phúc một thời gian thì xảy ra mâu thuẫn, nguyên nhân mâu thuẫn do chị Th có quan hệ bất chính với người đàn ông khác, bất đồng quan điểm sống, hiện tại hai vợ chồng đã sống ly thân, chị Th trình bày vẫn còn tình cảm với anh D, mong muốn anh D suy nghĩ lại, tuy nhiên Tòa án đã tạo điều kiện nhưng chị Th cũng không có giải pháp gì cải thiện tình cảm vợ chồng, hai vợ chồng vẫn sống ly thân. Tại phiên tòa anh D vẫn cương quyết xin ly hôn. Hội đồng xét xử nhận thấy tình trạng hôn nhân giữa anh D và chị Th đã trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Căn cứ khoản 1 Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình. Hội đồng xét xử chấp nhận đơn xin ly hôn của anh Bùi Văn D.

[3] Về con chung: Anh Bùi Văn D và chị Lường Thị Th có một con chung cháu Bùi Hà Như Quỳnh, sinh ngày 18/8/2014. Nếu Tòa án giải quyết ly hôn anh D, chị Th đều khai căn cứ vào nguyện vọng của con muốn ở với ai cũng được. Hội đồng xét xử xét thấy: Cháu Quỳnh đã trên 7 tuổi, căn cứ vào nguyện vọng của cháu, cháu muốn ở với anh D, vì từ bé cháu ở cùng ông bà và bố, cháu phát triển tốt. Hiện tại chị Th đi làm ăn xa không có thời gian chăm sóc con nên Hội đồng xét xử giao cháu Bùi Hà Như Q cho anh Bùi Văn D trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục. Anh D chưa yêu cầu chị Th phải cấp dưỡng nuôi con chung nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[4] Về tài sản chung: Các đương sự không có tài sản chung nên không đề nghị Tòa án giải quyết.

[5] Về công nợ chung: Các đương sự không nợ các tổ chức và cá nhân nào khác.

[6] Về án phí: Căn cứ Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự, Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, giảm, thu nộp quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án. Nguyên đơn anh Bùi Văn D phải chịu 300.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm.

[7] Về quyền kháng cáo: Các đương sự có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39; khoản 4 Điều 147; Điều 271 và khoản 1 Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ khoản 1 Điều 56, Điều 58 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử: Chấp nhận đơn xin ly hôn của anh Bùi Văn D

2. Về quan hệ hôn nhân: Anh Bùi Văn D được ly hôn với chị Lường Thị Th.

2.1 Về con chung: Giao cháu Bùi Hà Như Q, sinh ngày 18/8/2014 cho anh Bùi Văn D trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng cho đến khi cháu Quỳnh đủ 18 tuổi. Anh D chưa yêu cầu chị Th phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền thăm con; không ai được cản trở người đó thực hiện quyền này.

Vì lợi ích của con, khi có lý do chính đáng một hoặc cả hai bên có quyền yêu cầu Tòa án thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc mức cấp dưỡng nuôi con.

2.2 Về tài sản chung: Các đương sự tự thỏa thuận nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.3 Về công nợ chung: Các đương sự không nợ các tổ chức tín dụng và cá nhân nào khác.

3. Về án phí: Anh Bùi Văn D phải chịu 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) án phí ly hôn sơ thẩm. Được đối trừ 300.000 (*Ba trăm nghìn đồng*) đồng tiền tạm ứng án phí đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cao Ph, tỉnh Hòa Bình theo biên lai thu số 0001707 ngày 18 tháng 4 năm 2022.

4. Về quyền kháng cáo: Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án các đương sự được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hòa Bình
- VKSND tỉnh Hòa Bình
- VKSND huyện Cao Ph
- Chi cục THADS huyện Cao Ph
- UBND xã Hợp Ph
- Các đương sự
- Lưu hồ sơ

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa

Bùi Thị Hiền

